

## ỨNG DỤNG KHUNG PHÂN LOẠI THẬP PHÂN DEWEY 23 TRONG HOẠT ĐỘNG NGHIỆP VỤ CỦA THƯ VIỆN TỈNH TIỀN GIANG

**ThS. Trần Thị Thu Vân**

Trưởng phòng Nghiệp vụ - Công tác bạn đọc  
Thư viện tỉnh Tiền Giang

### **1. Đặt vấn đề**

Trong công tác nghiệp vụ thư viện, công tác phân loại là một khâu xử lý nghiệp vụ hết sức quan trọng, được ứng dụng để giúp người sử dụng thư viện dễ dàng tìm kiếm và tiếp cận tài liệu, đồng thời cũng hỗ trợ việc sắp xếp các tiêu đề trong mục lục phân loại hay trong thư mục. Từ khi thành lập, Thư viện tỉnh Tiền Giang đã sử dụng bảng phân loại 17 dãy được Liên Xô cải biên từ Khung phân loại thập phân quốc tế UDC. Năm 1978, Thư viện Quốc gia Việt Nam (TVQG) thêm vào bảng phân loại 17 dãy hai môn loại mới: K. Văn học dân gian, xen giữa môn loại Địa lý và Tác phẩm văn học; Đ. Sách thiếu nhi xếp ở cuối bảng, từ đó Khung phân loại 19 dãy ra đời. Và sau đó Thư viện tỉnh Tiền Giang cũng đã sử dụng Bảng phân loại 19 dãy này trong các khâu xử lý nghiệp vụ của Thư viện tỉnh.

Ngày nay với sự phát triển như vũ bão của công nghệ thông tin đã dẫn đến hiện tượng “bùng nổ thông tin” và gia tăng đáng kể các xuất bản phẩm, các vật mang tin khác. Kinh tế xã hội phát triển, nhu cầu người dùng tin ngày một nhiều hơn, sâu hơn và chính xác hơn đã tạo ra một sức ép rất lớn buộc hệ thống thông tin - thư viện công cộng phải có những thay đổi phù hợp để đáp ứng với nhu cầu, nhiệm vụ mới.

Thời gian gần đây, ngành Thư viện Việt Nam rất quan tâm đến vấn đề chuẩn hóa nghiệp vụ. Việc chuẩn hóa không chỉ nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động thư viện mà còn giúp thư viện Việt Nam hội nhập và phát triển bền vững. Một trong những chuẩn nghiệp vụ được quan tâm nghiên cứu, lựa chọn xây dựng và áp dụng đó là ứng dụng Khung phân loại thập phân Dewey (DDC).

Trong những năm qua, Thư viện tỉnh Tiền Giang rất chú trọng đến việc đổi mới, hoàn thiện hệ thống thông tin thư viện tỉnh nhà, nhằm phục vụ tốt nhu cầu người dân trong tỉnh. Từ tháng 8 năm 2008, đội ngũ nghiệp vụ thư viện tỉnh đã triển khai và áp dụng Khung phân loại DDC 14 bản rút gọn, các cán bộ nghiệp vụ đã chủ động học hỏi kinh nghiệm, nắm vững về cấu trúc, nguyên tắc phân loại và kỹ năng sử dụng khung DDC. Sử dụng Khung phân loại DDC sẽ thống nhất về mặt nghiệp vụ. DDC được nhiều thư viện trên thế giới và Việt Nam sử dụng cũng thuận lợi cho việc chia sẻ thông tin, hội nhập quốc tế.

## 2. Thực trạng việc ứng dụng Khung phân loại DDC 23 ở Thư viện tỉnh Tiền Giang hiện nay

Năm 2014, TVQG tổ chức các khóa tập huấn, đào tạo sử dụng Khung phân loại thập phân Dewey, Ấn bản 23 tiếng Việt - DDC 23 ở 3 miền: Bắc, Trung, Nam. Riêng khu vực phía nam được tập huấn ở Cần Thơ, được sự tham gia đồng đạo của các cán bộ nghiệp vụ thư viện ở các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long.

Thư viện tỉnh Tiền Giang cũng đang tìm hiểu, triển khai và áp dụng một số đề mục trong khung phân loại mở rộng này. Tùy theo tình hình kho sách, số lượng bản sách của mỗi chủ đề mà cán bộ nghiệp vụ cân nhắc có nên phân ký hiệu môn loại chi tiết (DDC 23) hay chỉ ở mức độ bao quát (DDC 14). Có những đề mục trong Khung phân loại DDC 14 không có thì cán bộ nghiệp vụ sẽ sử dụng đề mục trong bảng phân loại mở rộng DDC 23.

\* Trường hợp: Những mục môn loại hầu như không có sự thay đổi, cụ thể như: Mục 800: Văn học (văn chương) và tu từ học, cán bộ phân loại vẫn đang sử dụng Khung phân loại DDC 14 cho đề mục này.

- Tác phẩm văn học nước ngoài, cán bộ phân loại hiện vẫn đang sử dụng môn loại của DDC 14 cho đề mục này. Nghĩa là chỉ sử dụng bảng chính (BC) + Bảng 3 (B3) bảng tiểu phân mục cho từng nền văn học, cho các thể loại văn học cụ thể của DDC 14, chứ không sử dụng bảng 3A, 3B, 3C của DDC 23.

VD: Túp lều bác Tom

**810** Văn học Mỹ - tiếng Anh (bảng chỉ mục quan hệ (CM)) **811-818** Tiêu phân mục cho hình thái cụ thể văn học Châu Mỹ bằng tiếng Anh (BC)

Thêm vào chỉ số cơ bản 81 như chỉ dẫn ở đầu bảng 3 (3: tiểu thuyết)

→ Môn loại (ML): **813**

- Tác phẩm văn học Việt Nam, cán bộ phân loại sử dụng thêm bảng thời kỳ (nêu trong bảng chính DDC 14)

VD: Biên niên sử phong trào thơ mới Hà Nội (1932 - 1945)

**895.922** Văn học Việt Nam (CM)

**895.922** Văn học Việt Nam (BC)

- **1** thơ (B3)

- **32** Thời kỳ từ 1900 – 1945 dưới Bảng thời kỳ của Văn học Việt Nam

→ ML: **895.922132** (DDC 14)

Thay vì sử dụng → ML: **895.92213209** (DDC 23)

\* Trường hợp có những tài liệu cùng chung chủ đề chính, nhưng nếu chia ra chi tiết thì mỗi môn loại chỉ có một vài quyển, quá ít nên cán bộ phân loại sẽ giữ môn loại cũ như bản rút gọn của DDC 14.

VD1: 100 ca khúc về biển đảo Việt Nam

→ ML: **782.42** (DDC 14)

VD2: Truyện và truyền thuyết Pháp về mụ phù thủy.

→ ML: **398.20944** (DDC 14)

\* Trường hợp nội dung tài liệu không có trong đề mục của DDC 14, nhưng được thể hiện chi tiết và rõ ràng trong đề mục của DDC 23, thì Thư viện tỉnh Tiền Giang sẽ sử dụng ký hiệu phân loại đó của DDC 23:

VD1: Phòng chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta trong sạch, vững mạnh.

**364.1323** Tham nhũng (CM)

**364.1323** Tham nhũng (BC)

- **09** (bảng 1: tiêu phân mục chung)

- **597** Việt Nam (bảng 2)

→ ML: **364.132309597** (DDC 23)

VD2: Vai trò của nhà nước nhằm thúc đẩy mối quan hệ giữa trường đại học - doanh nghiệp trong nghiên cứu, chuyển giao công nghệ: LATS kinh tế phát triển: **9.31.01.05**.

**338.926** Chuyển giao công nghệ (CM)

**338.926** Chính sách thông tin - xếp vào đây chính sách khoa học, chuyển giao công nghệ.

→ ML: **338.926** (DDC 23)

### **3. Thuận lợi và khó khăn trong việc triển khai áp dụng DDC 23 tại Thư viện tỉnh Tiền Giang**

#### **3.1. Thuận lợi**

- Việc sử dụng chung một Khung phân loại DDC tạo thuận lợi cho việc trao đổi, chia sẻ và khai thác thông tin, tài liệu giữa các cơ quan thông tin, thư viện. Do vậy, tiết kiệm được đáng kể thời gian trong công tác biên mục, phân loại tài liệu khi dùng kết quả biên mục tại nguồn. Ví dụ, trong quá trình phân loại tài liệu, Thư viện tỉnh Tiền

Giang có thể sử dụng hoặc tham khảo ký hiệu phân loại có sẵn trong các cơ sở dữ liệu của TVQG và các cơ quan thông tin, thư viện khác trong và ngoài nước (Thư viện Quốc hội Hoa Kỳ).

- DDC là một khung phân loại lớn, được áp dụng rộng rãi nhất trên toàn thế giới, được cập nhật thường xuyên nên thuận lợi cho người làm công tác phân loại lựa chọn ký hiệu phân loại đối với các lĩnh vực tri thức ít được cập nhật ở Bảng phân loại 19 dãy trước đây, đặc biệt các lĩnh vực khoa học, công nghệ mới ra đời trong những năm gần đây, cũng như các vấn đề thay đổi về địa lý, chính trị, lịch sử của thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng.

- Không những đáp ứng được đầy đủ các lĩnh vực tri thức, mà các chỉ số phân loại được chia chi tiết, đáp ứng nhu cầu phân loại tài liệu cho các loại hình thư viện từ thư viện khoa học tổng hợp cho đến thư viện chuyên ngành,...

### **3.2. Khó khăn**

\* Sự phân chia giữa các lĩnh vực khoa học trong DDC chưa đồng nhất, tài liệu về một ngành nhưng lại xuất hiện ở các lớp khác nhau: Ví dụ: Kinh tế **330**, Kế toán **657**, Thương mại **380**, Lịch sử quân sự **355.009**, Kỹ thuật quân sự **623**,...

Hay các tài liệu về Hồ Chí Minh cũng không được tập trung ở một đề mục như Bảng phân loại 19 dãy (3K5H), mà nằm ở các vị trí khác nhau như: Tiểu sử Hồ Chí Minh **959.7**, Văn thơ Hồ Chí Minh **895.922**, Tư tưởng Hồ Chí Minh **335.4346**, Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề gì thì đưa về vấn đề đó như: Tư tưởng Hồ Chí Minh về quân sự thì đưa về quân sự, về kinh tế đưa về kinh tế,...

Theo quy tắc phân loại của DDC: tác phẩm văn học được phân loại căn cứ vào ngôn ngữ gốc của tác phẩm (chứ không căn cứ vào quốc tịch của tác giả như quy tắc phân loại của 19 dãy) dẫn đến tình trạng phân tán tác phẩm của cùng một tác giả khi tác giả này có nhiều tác phẩm được viết bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau. Khi xếp kho mở thì các tác phẩm của cùng một tác giả sẽ không tập trung một chỗ mà nằm ở nhiều nơi.

\* *Ký hiệu phân loại dài, nhiều chữ số, dễ sai, dễ nhầm khi xử lý, nhập dữ liệu vào cơ sở dữ liệu và hiệu đính ký hiệu phân loại:*

- Trong DDC, tính phân cấp thể hiện qua độ dài của ký hiệu. Tài liệu càng chuyên sâu, thì độ dài của ký hiệu càng dài. Cấu tạo của ký hiệu phân loại DDC là một tập hợp chữ số kéo dài từ trái qua phải, trong đó, chỉ có một dấu chấm đặt sau 3 số đầu tiên, còn sau đó, các số được viết liên tục không có dấu phân cách. Nhiều tài liệu nếu phân loại đầy đủ theo nội dung thì ký hiệu phân loại dài lên đến gần 20 số, điều này dễ sai sót trong quá trình nhập dữ liệu, đồng thời sẽ bị mất số nếu ký hiệu phân loại dài quá so với nhãn in mã vạch, chính vì vậy, cán bộ phân loại tự điều chỉnh để ký hiệu phân loại có độ dài phù

hợp sao cho khi in nhãn không bị mất số trong ký hiệu phân loại. Tuy nhiên, việc điều chỉnh này, cũng chưa có sự thống nhất chung trong quá trình phân loại.

Ví dụ 1: Nghiên cứu đề tài quân sự trong văn học Châu Âu thế kỷ 19

→ ML: **809.93358109409034** (DDC 23)

Ví dụ 2: Lịch sử đảng bộ tỉnh Tiền Giang

→ ML: **324.25970750959783** (DDC 23)

\* Cấu trúc và nguyên tắc thiết lập chỉ số phân loại theo DDC 23 rất phức tạp, có quá nhiều ghi chú, chỉ dẫn, tham chiếu, bảng phụ, bảng ưu tiên, các bảng thêm nội bộ, thêm chỉ số đầy đủ, thêm một phần của chỉ số... gây khó khăn trong việc tạo lập chỉ số phân loại cho tài liệu. Quá trình tạo lập chỉ số cần bảo đảm sự chính xác, thống nhất và khoa học đòi hỏi người làm công tác phân loại phải tìm hiểu kỹ và tuân thủ nghiêm túc chỉ dẫn của DDC 23 do đó sẽ tốn nhiều thời gian và công sức đầu tư nghiên cứu và lựa chọn.

\* Tổ chức kho mở sẽ gặp một vài hạn chế khi muốn tìm tài liệu về một chủ đề nào đó. Ví dụ: Trước đây, khi sử dụng Bảng phân loại 19 dãy, các tài liệu như: thơ văn Hồ Chí Minh, tiểu sử và sự nghiệp của Hồ Chí Minh, tư tưởng Hồ Chí Minh,... đều được tập trung một chỗ (3K5H). Nhưng khi chuyển sang DDC 23, các tài liệu nói trên lại xếp về các ký hiệu phân loại khác nhau, đem lại những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức kho mở, phục vụ bạn đọc cũng như quá trình tra cứu tài liệu phục vụ trưng bày, triển lãm các tài liệu về Hồ Chí Minh.

\* *Trình độ cán bộ xử lý tài liệu không đồng đều, có một số cán bộ chưa được tập huấn dẫn đến việc chưa hiểu sâu về DDC nên không đồng nhất trong phân loại, định chủ đề.* Vấn đề biên mục tập trung tại TVQG đã được đặt ra và tiến hành, tuy nhiên Thư viện tỉnh Tiền Giang vẫn còn duy trì sử dụng giữa hai khung phân loại: DDC 14 phiên bản rút gọn và DDC 23 nên cán bộ phân loại phải am hiểu về DDC để lựa chọn môn loại cho phù hợp với kho sách của mình.

Tóm lại, Khung phân loại DDC là một trong số ít các khung phân loại hiện đang được sử dụng ở các thư viện khác nhau trên thế giới. Bên cạnh những hạn chế, DDC có nhiều ưu điểm nổi trội so với các khung phân loại khác. Vì vậy, lựa chọn DDC 23 làm công cụ phân loại là lựa chọn thích hợp nhất trong bối cảnh chuẩn hóa các yếu tố tìm tin ở hệ thống thư viện Việt Nam nói chung và Thư viện tỉnh Tiền Giang nói riêng./.